

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HSST
Ngày 22 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và ông Võ Xuân Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 28/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 08/6/2021, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1990, tại xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Lê Thị B; vợ Lê Thị L và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị về một vụ án khác, có mặt.

Bị hại: Ông Lê Đức D, sinh năm 1955 và bà Lê Thị D, sinh năm 1957; cùng địa chỉ: Thôn Xóm D, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Bá L, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 8 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Phan Bá Q, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 10 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 25/10/2018, Lê Văn H điều khiển xe mô tô BKS 73L1-2091 của ông Lê Văn H từ nhà Hở thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, ra Quốc lộ 1A. Trên đường đi, H gặp bà Lê Thị D, ở thôn X, xã S, đang lùa 04 con bò (gồm 02 bò mẹ và 02 bò con) đi ăn ở khu vực réc L thuộc thôn X, xã S. Thấy bà D thả bò rồi đi bộ về, H chờ bà D về gần nhà bà rồi đi có việc riêng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H đi bộ đến réc L, nơi bà D thả bò, thấy

không có ai trông giữ, H đã lừa 04 con bò đến khu vực khe Mg thuộc thôn T, xã Se và buộc bò vào gốc cây. Khoảng 16 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cho ông Phan Bá L ở Thôn 8 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để trao đổi bán bò. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, ông Phan Bá L cùng con trai là Phan Bá Q điều khiển xe ô tô 73C-013.06 đến gặp H, H bán cho ông L 04 con bò trộm được với giá 32.000.000 đồng, số tiền bán bò H tiêu xài hết.

Về dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị D, ông Lê Đức D số tiền 43.000.000 đồng, các bên cam kết chấm dứt phần dân sự.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy, kết luận: 04 con bò có tổng giá trị 48.300.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSNDLT ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Lê Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không thay đổi, bổ sung gì thêm, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; Lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và tu chí làm ăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Bị cáo Lê Văn H có hành vi lén lút lừa trộm 04 con bò (gồm 02 bò mẹ và 02 bò con) của ông Lê Đức D, bà Lê Thị D chăn thả tại khu vực ríc L thuộc thôn X, xã S đến khu vực khe M thuộc thôn T, xã S rồi bán cho ông Phan Bá L ở thôn 8 P, xã L, thành phố Đ. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy, tài sản H trộm cắp của ông D, bà D trị giá 48.300.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng*). Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Lê Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và

lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân; ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Trong vụ án, ông Phan Bá L, là người mua tài sản do bị cáo trộm cắp đem bán nhưng ông L không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 43.000.000 đồng, các bên cam kết chấm dứt phần dân sự; tại phiên tòa, ông Lê Đức D, bà Lê Thị D không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về tổng hợp hình phạt: Hồ sơ vụ án thể hiện Lê Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 16/2021/HSST ngày 18/5/2021. Tuy nhiên, tính đến thời điểm xét xử, Hội đồng xét xử chưa xác định được Bản án số 16/2021/HSST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã có hiệu lực pháp luật hay chưa nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để tổng hợp hình phạt đối với Lê Văn H.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án:

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản,
Xử phạt Lê Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt
tù tính từ ngày chấp hành án.

2/ Về án phí: Xử buộc bị cáo Lê Văn Huy phải chịu 200.000 đồng án phí
hình sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm
trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/6/2021); đương sự vắng mặt tại
phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày
nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã nơi
cư trú để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- ĐTV, Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo; Bị hại; Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

